

Bất cứ quốc gia dân tộc hiện đại nào cũng tìm kiếm cho mình một nền văn hóa, văn minh, hay một vương quốc khởi đầu qua việc kết nối với một thực thể mờ ảo trong quá khứ. Đó là nơi huyền thoại dựng nước bắt đầu, và cũng là nơi chứng kiến sự va chạm giữa các diễn ngôn lịch sử.

Phù Nam là một câu chuyện như thế ở Đông Nam Á.

PHÙ NAM: HUYỀN THOẠI VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LỊCH SỬ (Kỳ 1)

Vũ Đức Liêm

Trong số các nền văn hóa kim khí quan trọng trên lãnh thổ Việt Nam, từ đó phát triển các xã hội phức tạp và hình thành nhà nước: Đông Sơn/ Cổ Loa, Sa Huỳnh/Champa, Óc Eo/ Phù Nam, thì Phù Nam ít được chú ý hơn cả. Bao trùm lên nó là huyền thoại về vương quốc được hình thành đầu tiên ở Đông Nam Á, với cảng thị sầm uất như Óc Eo, trung tâm tôn giáo, chính trị như Angkor Borei. Dù chỉ tồn tại khoảng từ thế kỷ I đến thế kỷ VII CN, vương quốc này không chỉ là trung tâm của kết nối giao thương giữa các cộng đồng khu vực với Ấn Độ, Trung Hoa mà còn đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong diễn ngôn chính trị-lịch sử ở thời kỳ hiện đại bởi vì dựa vào những cứ liệu lịch sử không rõ ràng của giai đoạn này mà chủ nghĩa dân tộc Campuchia tìm cách khẳng định sự hiện diện của dân tộc Khmer hàng nghìn năm trước ở vùng hạ lưu Mekong. Bài viết này lập luận rằng Phù Nam không thể là sản phẩm chiếm hữu, độc quyền của một quốc gia dân tộc nào cả. Thực tế, nó là một thực thể lịch sử đứng giữa các đường biên hiện đại ở hạ lưu Mekong mà một phần di sản của nó đã trở thành bộ phận không tách rời của nước Việt Nam. Thực tế lịch sử đó cần phải được tôn trọng. Lịch sử của Phù Nam cũng chính là một phần của lịch sử Việt Nam.

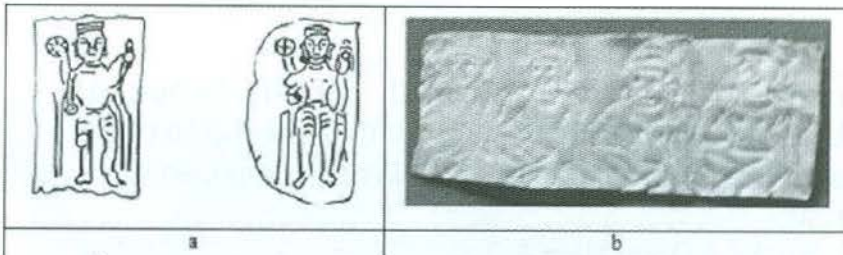
Các huyền thoại về Phù Nam

Sau hơn nghìn năm bị “lãng quên”, người đầu tiên đưa Phù Nam trở lại là học giả Pháp Paul Pelliot (1903: *Le Fou-Nan, BEFEO*). Ông sử dụng tư liệu Trung Hoa để phác họa lịch sử vương quốc mà ông cho là bắt đầu từ thế kỷ I CN đến khoảng thế kỷ VI-VII CN. Những nghiên cứu sau đó sẽ khảo sát khía cạnh ngôn ngữ học, dân tộc học, khảo cổ học, văn bia... để tìm kiếm phác thảo chi tiết về vương quốc bí ẩn này. Tiếp sau khảo cứu



Bản đồ không gian Phù Nam (Miriam Stark, 2006).

của George Coedès (1944), cuộc khai quật của L.Malleret ở Óc Eo là dấu mốc quan trọng về nhận thức đối với Phù Nam. Các cuộc khai quật khảo cổ quy mô những thập kỷ gần đây ở Việt Nam, từ Nền Chùa (Kiên Giang), Óc Eo (An Giang), Gò Tháp (Đồng Tháp), Đá Nổi (An Giang), Cây Gáo (Đồng Nai), Lưu Cừ (Trà Vinh), Bình Tả- Gò Xoài (Long An), Gò Thành (Tiền Giang), Phụng Sơn Tự-Chùa Gò (TP.HCM), đến Cát Tiên; và ở Campuchia bởi các nhà khảo cổ học Campuchia, Mỹ, Pháp... như dự án Khảo cổ hạ lưu Mekong- LOMAP của ĐH Hawaii và bộ Văn hóa Nghệ thuật Campuchia, đã gia tăng đáng kể hiểu biết của chúng



a: Hình thần Vishnu trên mảnh vàng, di chỉ Gò Tháp; b: Hình thần khắc trên mảnh vàng, Cát Tiên. (ảnh: Nguyễn Tiến Đông); (Lê Thị Liên, 2011).

ta về diện mạo của Phù Nam và các tương tác vùng của nó.

Lịch sử hình thành Phù Nam được trùm phủ bởi các truyền thuyết và huyền thoại. Huyền thoại này được ghi vào bi ký và phản ánh gần như nhau trong các sách cổ Trung Hoa như *Tân thư*, *Nam Tề thư*, *Lương thư*. Theo đó, thực thể này lần đầu tiên được người Trung Hoa ghi chép ở thế kỷ III, bắt đầu từ chuyến thăm của hai vị sứ thần là Khang Thái và Chu Ứng tới vương quốc họ gọi là Phù Nam. Rằng có một người từ Ấn Độ, Malay hay các vùng biển phía Nam nào đó tên là Hồn Điền – Kaundinya được thần báo mộng, nhặt được cây cung ở dưới gốc cây và chỉ hướng đi thuyền lớn ra biển. Thuyền đến biển Phù Nam, dưới sự cai trị của một nữ hoàng là Liễu Diệp. Liễu Diệp cho người ra chống lại, Kaundinya giương cung bắn, tên xuyên qua mạn thuyền, Liễu Diệp sợ, xin hàng. Kaundinya cưới Liễu Diệp và cùng trị vì. Bia Champa Mỹ Sơn 3 (năm 658) kể một câu chuyện tương tự, nhưng nhuộm màu sắc huyền thoại hơn, thần thánh hóa ảnh hưởng của Hindu giáo với các tước hiệu, tên các vị thần và dòng dõi các tộc cổ xưa có liên hệ với châu thổ sông Hằng.

Như vậy, dù câu chuyện về sự lập nước diễn ra như thế nào đi nữa, diễn ngôn của nó phản ánh sự tương tác giữa những người bản địa với những người từ bên ngoài (Ấn Độ), mang theo các yếu tố mà trong nhiều thập kỷ, học giả phương Tây gọi là nhân

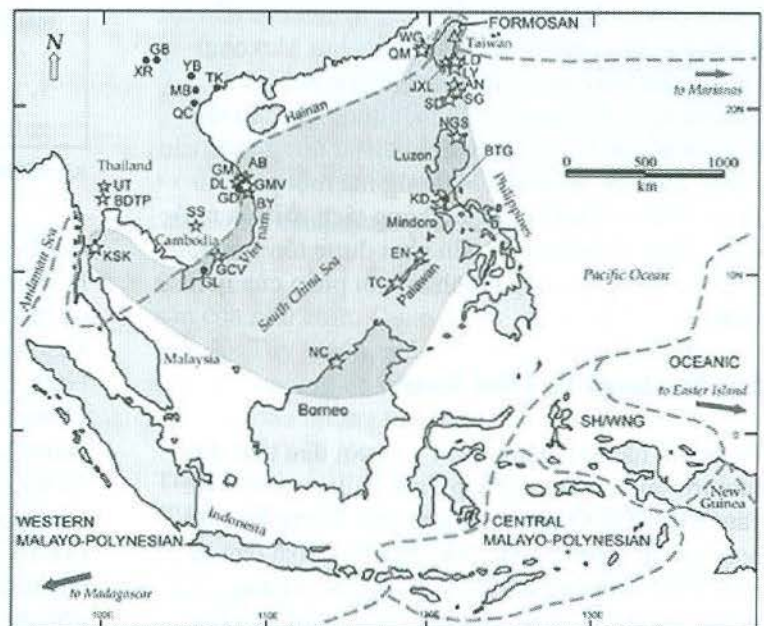
tố “Ấn Độ hóa” như tôn giáo, thiết chế chính trị, nghệ thuật, luật pháp... Còn Liễu Diệp, vị nữ hoàng bản địa có lẽ là thủ lĩnh của một bộ lạc mà sử Trung Hoa mô tả là “*còn trần truồng*” (Lương Ninh 2006). Tuy vậy, chắc chắn các nhóm bản địa đã đóng vai trò năng động trong quá trình hình thành nên thực thể chính trị này, chứ không đơn thuần là kết quả của quá trình tương tác ngoại lai. Sự kết hợp này do đó mở đầu cho vương triều Phù Nam, vương quốc mà ngay cả phổ hệ của những người đứng đầu vẫn còn là một thách thức đối với các sử gia.

Khung cảnh của Phù Nam

Lịch sử của Phù Nam có lẽ nên

được kể từ 5000-7000 năm trước. Bắt đầu với cuộc di cư của các cư dân nói tiếng Nam Đảo (Austro-nesians) từ đảo Đài Loan xuống Tây Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương. Họ mang theo lúa nước, lợn, dừa, khoai lang, và kỹ nghệ làm gốm, đóng tàu... qua các hòn đảo, duyên hải trên Biển Đông (Peter Bellwood 2006, 2007, 2014, 2017; Solheim 2007). Cuộc du hành này là một trong những hiện tượng kỳ vĩ của nhân loại, đưa Austro-nesians thành nhóm ngôn ngữ trải rộng nhất trong lịch sử thời tiền hiện đại, băng qua 1/3 địa cầu, kết nối hàng chục nghìn hòn đảo trải dài từ Nhật Bản đến đảo Madagascar và quần đảo Tây Thái Bình Dương.

Một trong các nhóm này được cho là đã cập bến vùng duyên hải miền Trung và Nam Việt Nam từ đảo Borneo và quần đảo Philippines (Peter Bellwood 2017). Điều này đã được chứng thực không chỉ qua bằng chứng ngôn ngữ học (Leonard Andaya 2008), mà còn phản ánh qua đường phân



Vùng phân bố các vật phẩm ngọc bích từ Đài Loan trong vùng Đông Nam Á (Hsiao-Chun Hung, Peter Bellwood, Kim Dung Nguyen, Berenice Bellina, et al., 2007).

bổ của nhiều loại hiện vật khảo cổ. Một trong số đó chính là dải phân bố của các vật phẩm ngọc bích, đặc biệt là khuyên tai hai đầu thú từ Đài Loan tới văn hóa Sa Huỳnh, quần đảo Philippines, hạ lưu Mekong và phía Bắc bán đảo Malay.

Nghiên cứu của nhóm các nhà khoa học (Hsiao-Chun Hung, Yoshiyuki Iizuka, Peter Bellwood, Kim Dung Nguyen, Bérénice Bellina, et al) đăng trên PNAS (2007) cũng chỉ ra phần lớn các vật phẩm này khá tương đồng trên nhiều phương diện và được làm cùng thời (500 TCN-500 SCN). Điều đó có nghĩa là dải đất và duyên hải kéo dài hơn 3.000 km xung quanh biển Đông đã được kết nối trong những tương tác sôi động ở các thế kỷ

Gáo (Đồng Nai), Lưu Cừ (Trà Vinh), Bình Tà- Gò Xoài (Long An), Gò Thành (Tiền Giang), Giồng Cá Vồ, Chùa Gò (TP.HCM), kéo dài lên Cát Tiên ở phía Bắc, khu vực Angkor Borei ở phía Đông, cách Châu Đốc khoảng 50 km. Những trung tâm định cư và hình thái tổ chức xã hội phức tạp này sau đó tiếp xúc với thiết chế chính trị và tư tưởng tôn giáo từ Ấn Độ trong các thế kỷ tiếp giáp công nguyên để từng bước hình thành nên cấu trúc chính trị Phù Nam.

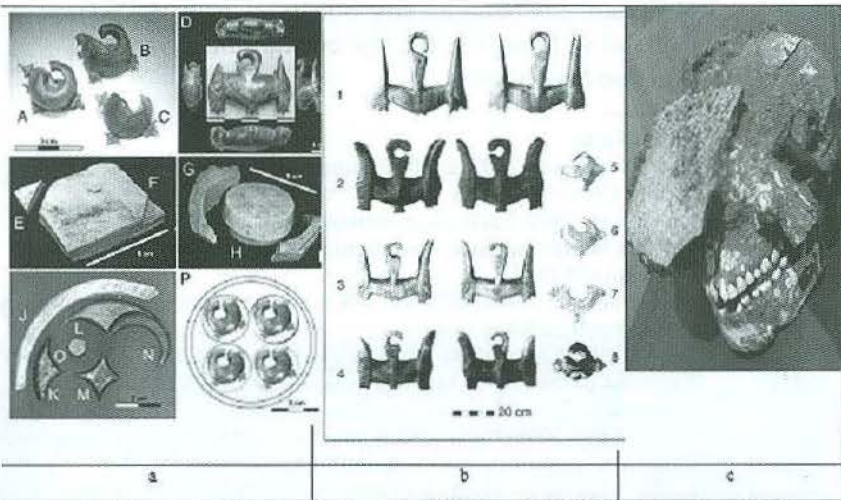
Một vương quốc, một đế quốc, một mandala, một “bá quyền” hay...

Chúng ta biết gì về cấu trúc chính trị và lãnh thổ của Phù Nam?

Nhưng đó là cách bên ngoài nhìn Phù Nam. Tư liệu Trung Hoa thậm chí còn cung cấp một bảng phổ hệ không đầy đủ về các vương triều Phù Nam. Một vài tấm bia ở vùng hạ lưu Mekong cũng nhắc đến vị hoàng tử hay nhà vua nào đó.

Ngay từ đầu các học giả đã gọi nó là một vương quốc, hay thậm chí là “đế quốc” vì sử nhà Đường nói rằng Chân Lạp (nhà nước sơ kỳ của người Khmer ở phía Bắc) từng lệ thuộc Phù Nam. Những người khác thì gọi nó là nhà nước Ấn Độ hóa, nhà nước sơ kỳ đầu tiên ở Đông Nam Á, hay một “bá quyền” (hegemony, Kenneth R. Hall) cho đến khi Oliver W. Wolters, sử gia ở ĐH Cornell (Mỹ), đề xuất gọi những thể chế sơ kỳ trong khu vực là mandala (1982, 1999). Mandala là khái niệm từ tiếng Sanskrit mà Wolters dùng để chỉ tình trạng chính trị riêng biệt và thường không bền vững, trên phạm vi địa lý xác định một cách mơ hồ, không có biên giới định rõ. Trong hệ thống này, các trung tâm nhỏ có nhu cầu tìm kiếm sự bảo trợ và liên minh chính trị ở khắp nơi. Vì thế, mỗi mandala gồm có tôn chủ và các tiểu thủ lĩnh phụ thuộc; trong khi chỉ có tôn chủ mới được quyền nhận cống nạp và thần phục thì các nhóm lệ thuộc luôn tìm cách tạo lập một hệ thống mandala của riêng mình khi có điều kiện. Điều này xuất phát từ đâu? Wolters giải thích đó là do điều kiện tự nhiên phân tán, chia cắt bởi thung lũng, rừng rậm, đầm lầy, dân cư thưa thớt và các quan hệ quyền lực lỏng lẻo.

Dù nhận được nhiều sự ủng hộ từ các nhà khảo cổ và sử gia về giai đoạn sơ sử Đông Nam Á, quan điểm này vẫn còn là vấn đề tranh luận ở Việt Nam. GS. Lương Ninh không tán đồng với quan điểm cho Phù Nam là một

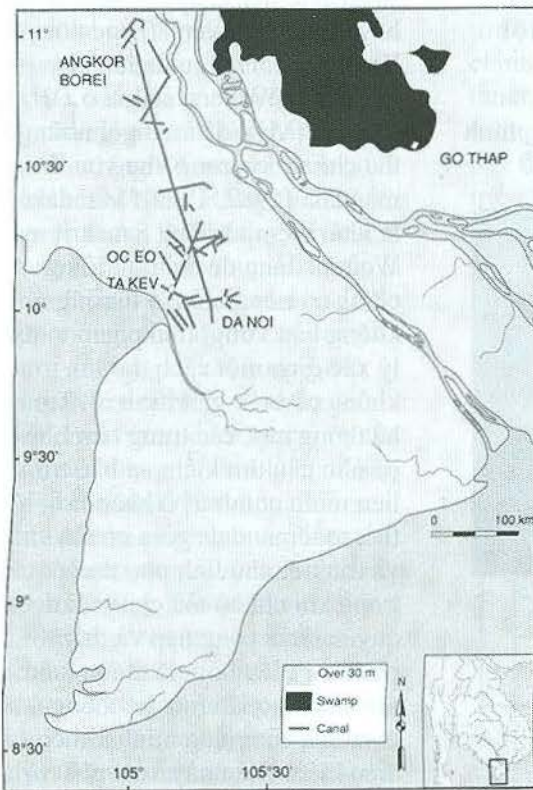


a. Các vật phẩm ngọc bích: A-Gò Mã Vôi (văn hóa Sa Huỳnh) và các di chỉ ở Philippines và Đài Loan. (Hsiao-Chun Hung, Peter Bellwood, Kim Dung Nguyen, Berenice Bellina, et al., 2007)
b. Khuyên tai hai đầu thú và vật phẩm đá quý và thủy tinh từ văn hóa Sa Huỳnh (Charles Higham, Early cultures of mainland Southeast Asia, 2002)
c. Khuyên tai hai đầu thú trên thái dương một di chỉ tại di chỉ Giồng Cá Vồ (Cần Giờ) (Vũ Đức Liêm, Triển lãm khảo cổ học Việt Nam tại bảo tàng Khảo cổ học Herne, Đức).

tiếp giáp CN. Đó là cơ sở của Óc Eo và Phù Nam.

Khi các nhóm cư dân này bước vào thời kỳ kim khí, nhiều khu định cư đã được xác lập nơi ngày nay là các di chỉ khảo cổ lớn như Nền Chùa (Kiên Giang), Óc Eo (An Giang), Gò Tháp (Đồng Tháp), Đá Nổi (An Giang), Cây

Người Trung Hoa gọi nó là “quốc” (vương quốc, nước) đơn giản vì trong thế giới quan của họ, “quốc” phản ánh tất cả các hình thái tập trung quyền lực xã hội. Đương nhiên người đứng đầu “quốc” sẽ là vương (vua), cũng như người Ấn gọi tất cả những người nắm quyền khác là Raja.



Bản đồ kênh cổ kết nối các trung tâm của Phú Nam. (Charles Higham, Early cultures of mainland Southeast Asia, 2002).

mandala, ít nhất là ở giai đoạn mà ông gọi là thời kỳ “đế quốc” (thế kỷ III – VI CN). Ông cho ở giai đoạn sơ kỳ, có thể tổ chức bộ máy Phú Nam còn lỏng lẻo, phân tán, chưa ổn định, nhưng sau đó, chính quyền được củng cố lại như một quy luật lịch sử (2009: 68-69).

Cuối cùng, điều mà chúng ta biết được là Phú Nam tồn tại dựa trên các trung tâm chính trị và thương mại như Angkor Borei và Óc Eo.

Huyện thoại Phú Nam mang theo những câu hỏi lớn từ tộc người, thể chế chính trị, quan hệ lãnh thổ, phạm vi địa lý, kinh đô, trạng thái kinh tế, và tương tác khu vực. Mỗi khía cạnh của nó đều chứa đựng những diễn dịch lịch sử có tác động trực tiếp đến nhận thức về quá khứ của một vùng đất rộng lớn từ phía Nam biển Hồ xuống hạ lưu Mekong và một phần của Tây Nguyên. Điều càng có ý nghĩa là vùng đất này ngày nay nằm trên hai quốc gia khác nhau: Việt Nam và Campuchia.

Những trung tâm này kiểm soát, kết nối hệ thống các khu đô thị/ định cư cổ phân bố cả hai bên đường biên giới Việt Nam-Campuchia. Nền chính trị, ý niệm quyền lực, nghi lễ tôn giáo của nó gắn bó chặt chẽ với sự thực hành chính trị và tư tưởng quyền lực Ấn Độ. Họ xây dựng các kênh đào, có các trung tâm sản xuất thủ công như đồ gốm và chế tác đồ trang sức, cũng như một mạng lưới các trung tâm tôn giáo phức tạp. Phạm vi “lãnh thổ” Phú Nam có thể được phác thảo thông qua mạng lưới này. Bản đồ phân bố các di chỉ khảo cổ hạ lưu sông Mekong (Lê Thị Liên 2011) và bản đồ các con kênh cổ kết nối các di chỉ quan trọng của Phú Nam dưới đây (Charles Higham 2002) gợi ý về cấu trúc lãnh thổ và tương tác khu vực của thể chế này. □

(Xem tiếp kỳ sau)

Tham khảo

Charles Higham. 2002. Early Cultures of Mainland Southeast Asia. Oxford University Press
 Ian Glover. 1989. Early trade between India and Southeast Asia : A link in a world trading system, Center for Southeast Asian Studies. University of Hull.
 Ian Glover and Peter Bellwood. 2004 Southeast Asia from Prehistory to History. Routledge Curzon.
 James C. M. Khoo. 2000. Art & Archaeology of Fu Nan: Pre-Khmer Kingdom of the Lower Mekong Valley. Bangkok: Orchid Press, Bangkok
 Lê Thị Liên. 2006. Nghệ thuật Phật giáo và Hindu giáo ở Đồng bằng sông Cửu Long trước thế kỷ X. HN: Nxb Thế giới
 Lê Thị Liên. 2011. Hindu Deities in Southern Vietnam: Images on small archaeological artifacts, in Early Interactions Between South and Southeast Asia, eds., Pierre-Yves Manguin, □A. Mani, □Geoff Wade, Singapore: ISEAS.
 Lương Ninh. 2009. Nước Phú Nam. Nxb Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
 Oliver W. Wolter. 1999. History, Culture, and Region in Southeast Asian Perspectives. Southeast Asian Program Publications No. 26, Cornell University, Ithaca, New York, 1999
 Paul Wheatley.1983. Nagara and Commandry. Origins of Southeast Asian Urban Traditions (Chicago:UC, Dept. of Geography, Research Papers Nos. 207-208, 1983)
 Peter Bellwood. 2017. First Islanders: Prehistory and Human Migration in Island Southeast As. Wiley Blackwell.
 Phan Huy Lê. Qua di tích Óc Eo và thư tịch cổ thừa nhận diện nước Phú Nam. Nghiên cứu Lịch sử, 11/2007
 Viện bảo tàng lịch sử Việt Nam, Bảo tàng lịch sử Việt Nam, Thành phố Hồ Chí Minh. 1998. Khảo cổ học tiền sử và sơ sử thành phố Hồ Chí Minh. Nxb Trẻ. Thành Phố Hồ Chí Minh.